TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HD** **TỈNH HD** ----------	**CỘNG HOA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------
Bản án số:185/2017/HSST **Ngày:19/9/2017**	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HD

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Lan.
2. Ông Đào Duy Ngọc.

Thư ký Toà án *ghi biên bản phiên toà*: Bà Vũ Bích Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố HD.

Đại diện Viện kiểm sát *nhân dân thành phố HD tham gia phiên toà*: Bà Đinh Thu Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD, Tòa án nhân dân thành phố HD, tỉnh HD mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 169/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Văn H - sinh năm: 1994.

Nơi cư trú: Khu LQ, phường Thạch Khôi, thành phố HD, tỉnh HD. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12. Dân tộc: Kinh. Con ông Phạm Văn L và bà Phạm Thị H. Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/5/2017, chuyển tạm giam từ ngày 20/5/2017 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh HD(*Có mặt tại phiờn tũa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phạm Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21h00' ngày 17/5/2017, H đi ra cổng khu công nghiệp Đại An- phường Tứ Minh- thành phố HD mua được 02 gói ma túy tổng hợp với số tiền 300.000đ của một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ). Đến khoảng 07h15' ngày 18/5/2017, H mang theo 02 gói ma túy đi ra khu vực cổng Công ty cổ phần

xây dựng và thương mại cọc bê tông Hoàng Anh – phường Thạch Khôi – thành phố HD tìm người mua để bán. Tại đây, H gặp Trần Văn Đ (tự khai sinh năm 1994 ở khu 5- phường Hải Tân- thành phố HD), Đ hỏi mua 02 gói ma túy tổng hợp, H đồng ý bán với số tiền 500.000đ. Khi H và Đ đang giao nhận tiền và ma túy thỡ bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an TP. HD phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong lũng bàn tay phải của Đ 02 gói nilon màu trắng kích thước (1x1)cm/gói bên trong đều chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng, thu giữ trong túi quần bên phải H đang mặc số tiền 500.000đ. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Vũ Thế C ở số 8 HG phường Quang Trung- thành phố HD và anh Trần Anh T ở khu 11 KS - phường Tân Bình- TP. HD. Trần Văn Đ đó bỏ trốn sau khi làm việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố HD, không xác định được nơi cư trú.

Tại Kết luận giám định số 2493/C54(TT2) ngày 14/6/2017 của Viện khoa học hình sự- Tổng cục cảnh sát kết luận: Chất tinh thể dạng cục màu trắng trong 02 gói nilon gửi giám định có tổng trọng lượng 0,393 gam, đều có Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,223 gam mẫu có Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì nêm phong số 2493 /C54(TT2) của Viện khoa học hình sự- Bộ công an hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an TP. HD; số tiền 500.000đ đang tạm gửi tại Kho bạc Nhà nước tỉnh HD chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 171/VKS-HS ngày 23/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tại Cơ quan điều tra, xác định Viện Kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma tuý”; áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 24 đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2017; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: áp dụng điểm b,c khoản 1 Điều 41

Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 0,223 gam ma túy và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đồng do bị cáo phạm tội mà có. Về án phí: áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, Biên bản phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07h15' ngày 18/5/2017, tại trước cổng Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại cọc bê tông Hoàng Anh – phường Thạch Khôi - TP. HD, Phạm Văn H đang bán trái phép 0,393gam Methamphetamine cho Trần Văn Đ thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an TP. HD phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo Phạm Văn H có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy Methamphetamine là chất bị Nhà nước cấm lưu hành nH bị cáo đã cố ý cất giấu để bán cho người khác kiếm lời thì bị bắt. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn và cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố HD truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật vì vậy cần áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p

khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù giam buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: áp dụng điểm b,c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy 0,223 gam ma túy và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đồng do bị cáo phạm tội mà có.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho H quá trình điều tra không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý. Đối với người mua chất ma túy tự khai tên Trần Văn Đ quá trình điều tra không làm rõ được khi nào xác minh được có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Về án phí: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

+ áp dụng: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn H **28** (hai mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2017.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm b,c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 0,223 gam ma túy và vỏ bao gói hoàn lại sau giám định đựng trong 01(một) phong bì số 2493/C54 (TT2) của Viện khoa học hình

sự- Bộ công an, bên trong có mẫu vật hoàn lại sau giám định. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 500.000đồng do bị cáo phạm tội mà có.

(Đặc điểm, chủng loại, số lượng, trọng lượng, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/9/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. HD và Chi cục thi hành án dân sự TP. HD).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 231, 234 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND Tp HD;
- Công an Tp HD;
- Trại tạm giam thuộc CA tỉnh HD;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh HD;
-Phòng HSNVCS Công an tỉnh;
- Chi cục THADS Tp HD (án có hiệu lực);
- Lưu VP - Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Quang Minh